

I. PHÂN LÝ THUYẾT

1. Chất dẫn điện, chất cách điện và ứng dụng. Dòng điện trong kim loại.
2. Kí hiệu của một số bộ phận mạch điện, sơ đồ mạch điện, chiều dòng điện.
3. Các tác dụng của dòng điện và ứng dụng.
4. Cường độ dòng điện, hiệu điện thế: kí hiệu, đơn vị đo, dụng cụ đo.

II. PHẦN BÀI TẬP

Dạng 1: Phân loại chất dẫn điện, chất cách điện.

Dạng 2: Bài tập vẽ sơ đồ mạch điện, chiều dòng điện.

Dạng 3: Cường độ dòng điện và hiệu điện thế của đoạn mạch mắc nối tiếp, đoạn mạch mắc song song.

MỘT SỐ BÀI TẬP MINH HỌA

Dạng 1: Phân loại chất dẫn điện, chất cách điện.

Bài 1.1: Trong các chất sau, chất nào là chất dẫn điện, chất nào là chất cách điện: đồng, sắt, gỗ, thủy tinh, bạc, vàng, sứ.

Bài 1.2: Các bài tập tương tự bài 20.10, 20.11 sách bài tập Vật Lí 7 trang 46.

Dạng 2: Bài tập vẽ sơ đồ mạch điện, chiều dòng điện.

Bài 2.1: Dùng các kí hiệu đã học: pin, bóng đèn, công tắc, dây dẫn điện, vẽ sơ đồ mạch điện khi công tắc đóng. Hãy xác định chiều dòng điện chạy trong mạch điện đó.

Bài 2.2 Các bài tập tương tự bài 21.2 sách bài tập Vật Lí 7 trang 48.

Dạng 3: Cường độ dòng điện và hiệu điện thế của đoạn mạch mắc nối tiếp, đoạn mạch mắc song song.

Bài 3.1: Đổi đơn vị sau

a/ $1,2A = \dots\dots\dots mA$;

b/ $1250mA = \dots\dots\dots A$;

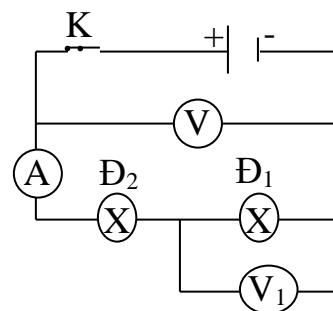
c/ $2,5kV = \dots\dots\dots mV$;

d/ $1200mV = \dots\dots\dots V$;

Bài 3.2: Cho mạch điện hình vẽ. Khi K đóng, Ampe kế có số chỉ là $I = 0,2A$; Vôn kế V có số chỉ $U = 6V$ (không đổi), vôn kế V_1 chỉ $2,5 V$.

a/ Tính cường độ dòng điện I_1, I_2 tương ứng chạy qua đèn $\text{Đ}_1, \text{Đ}_2$.

b/ Tính hiệu điện thế U_2 giữa hai đầu bóng đèn Đ_2 .



..... **Hết**.....

NGƯỜI SOẠN NỘI DUNG

Bùi Huy Hoàng

